

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **18** /2004/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **20** tháng 12 năm 2004

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 3

(Từ ngày 14 tháng 12 năm 2004 đến ngày 16 tháng 12 năm 2004)

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ năm 2005 của tỉnh Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25/12/2001 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ Điều 11, Luật Tổ chức HĐND và UBND;

Sau khi nghe báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2004 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2005 của tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

HĐND tỉnh tán thành đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2004 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2005 của tỉnh với các chỉ tiêu, giải pháp đã được nêu trong báo cáo của UBND tỉnh và báo cáo của các cơ quan hữu quan. HĐND tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM 2004:

Năm 2004, Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức lớn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng và sự chủ động trong quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, tỉnh ta đã thu được những thành tựu quan trọng đáng khích lệ: Kinh tế tiếp tục phát triển với nhịp độ khá; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; thu NSNN có nhiều tiến bộ và vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao; các mặt hoạt động về Văn hoá - Xã hội: Giáo dục, Y tế, Thể dục thể thao, Văn hoá Thông tin, Phát thanh truyền hình, Khoa học - Công nghệ, Môi trường... tiếp tục có nhiều chuyển biến và tiến bộ; đời sống nhân dân các dân

04

tộc trong tỉnh nhìn chung được ổn định và cải thiện đáng kể; Quốc phòng - An ninh được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn có những tồn tại, yếu kém cần khắc phục: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt được mục tiêu đề ra nhưng chưa thực sự vững chắc, chất lượng tăng trưởng và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội như: chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn còn chậm; việc khai thác các nguồn lực cho đầu tư phát triển chưa tương xứng với khả năng và yêu cầu; qui hoạch phát triển tổng thể trên một số lĩnh vực; công tác quản lý nhà nước về khoáng sản còn nhiều hạn chế; các vấn đề xã hội như tội phạm, tệ nạn ma túy, tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp; xoá đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm và đời sống của nhân dân vùng sâu, vùng xa còn khó khăn, đó vẫn là những yêu cầu bức thiết trong nhân dân.

HĐND tỉnh thống nhất điều chỉnh dự toán và phân bổ NSNN tỉnh Thái Nguyên năm 2004 theo báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh tại kỳ họp và đã được UBND tỉnh quyết định tại quyết định số 2624/2004/QĐ-UB ngày 29/10/2004.

II- MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2005

Mục tiêu tổng quát:

Mục tiêu tổng quát của năm 2005 là: Tiếp tục duy trì nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao, vững chắc; đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhất là trong nông nghiệp và phát triển nông thôn; phát huy mạnh mẽ tiềm năng của các thành phần kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút và huy động có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước để đầu tư cho phát triển; tăng cường đổi mới, phát triển mạnh các lĩnh vực văn hoá - xã hội theo hướng xã hội hoá và cải thiện đời sống nhân dân; giải quyết tốt, có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc như: Việc làm, xoá đói, giảm nghèo, tệ nạn xã hội; củng cố vững chắc Quốc phòng - An ninh, ổn định chính trị, bảo đảm trật tự và kỷ cương xã hội.

Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2005:

- | | |
|--|------------------------|
| 1- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) | : Đạt từ 8,5% trở lên. |
| 2- Sản lượng lương thực (có hạt) | : 360.000 tấn. |
| 3- Diện tích rừng trồng mới | : 2.000 ha. |
| - Trong đó địa phương trồng | : 1.500 ha |
| 4- Diện tích chè trồng mới, cải tạo, thâm canh | : 1.000 ha. |
| 5- Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 16% trở lên so với kết quả thực hiện năm 2004. | |

Trong đó: Công nghiệp địa phương tăng 20%.

- 6- Giá trị kim ngạch xuất khẩu: 30 triệu USD

Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu địa phương là 18 triệu USD.

05

7- Thu ngân sách trong cân đối tăng 15% trở lên so với kết quả thực hiện năm 2004.

8- Giảm tỷ lệ sinh thô 0,3 ‰.

9- Giải quyết việc làm cho 13.000 lao động.

10- Giảm tỷ lệ số hộ nghèo xuống còn dưới 5%.

III- NHIỆM VỤ VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHÍNH:

1) Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả chuyển dịch cơ cấu kinh tế, Phát triển nông nghiệp, nông thôn và công nghiệp, thương mại dịch vụ.

a) Trong nông nghiệp, nông thôn:

- Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và nông thôn. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất (đặc biệt là giống cây trồng, vật nuôi) tạo ra vùng sản xuất hàng hoá tập trung.

- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện qui hoạch tổng thể phát triển Nông nghiệp, nông thôn; đánh giá, rút kinh nghiệm và tiếp tục xây dựng đề án sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè tỉnh Thái Nguyên đến năm 2010.

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, nâng cao hiệu quả và trình độ quản lý hợp tác xã, phát triển kinh tế trang trại, khuyến khích thâm canh và mở rộng diện tích trồng chè, sử dụng giống chè mới có năng suất, chất lượng cao, hình thành các vùng chè tập trung phục vụ cho chế biến, xuất khẩu.

- Tăng cường huy động các nguồn lực trong dân và các thành phần kinh tế để đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn phục vụ cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và xoá đói, giảm nghèo

b) Trong công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp:

- Tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp sau sắp xếp và đổi mới, tạo cơ chế khuyến khích mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư vào khu công nghiệp Sông Công và các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh. Chú trọng phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

c) Về Tài nguyên khoáng sản

- Nhất trí điều chỉnh tổng thể giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (theo Tờ trình số 38/TT-UB ngày 08/12/2004 của UBND tỉnh); UBND tỉnh lập bảng giá các loại đất cụ thể tại địa phương, quyết định và công bố công khai vào ngày 01/01/2005.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hoạt động Khoáng sản, thiết lập lại trật tự, kỷ cương trong các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh để đưa hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản vào nề nếp và đúng pháp luật.

d) Về thương mại - dịch vụ:

- Phát triển gắn với nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ như: Thương mại, du lịch, bưu chính viễn thông, vận tải, dịch vụ khoa học công nghệ, tài chính, tiền tệ, bảo hiểm, tư vấn pháp luật nhằm phục vụ cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện đề án phát triển du lịch, dịch vụ, củng cố, xây dựng và tôn tạo các điểm, các khu du lịch trên địa bàn tỉnh, đặc biệt chú trọng phát triển du lịch sinh thái gắn với khu di tích lịch sử cách mạng ATK Định Hoá, khu danh lam thắng cảnh Hồ Núi Cốc vv...; tạo sự hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế cùng đầu tư phát triển du lịch.

- Củng cố và phát triển các loại hình dịch vụ cho sản xuất và đời sống, chú trọng phát triển mạng lưới dịch vụ cho vùng sâu, vùng xa và miền núi góp phần phát triển sản xuất và chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp, nông thôn.

2) Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, phát huy sức mạnh tổng hợp của các thành phần kinh tế để phát triển sản xuất kinh doanh và xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao sức cạnh tranh của các đơn vị kinh tế trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt đề án cải thiện môi trường đầu tư, tiếp tục nghiên cứu bổ sung thêm một số cơ chế, chính sách ưu tiên, khuyến khích, ưu đãi trong đầu tư phù hợp với điều kiện của tỉnh để tạo môi trường đầu tư tốt nhất, nhằm kích thích mọi nguồn lực đầu tư cho sản xuất, kinh doanh và phát triển cơ sở hạ tầng xã hội. Tăng cường hợp tác với các tỉnh bạn và các đối tác nước ngoài để kêu gọi đầu tư, tìm kiếm đối tác.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, củng cố sắp xếp lại bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy chính quyền các cấp; thực hiện chế độ "một cửa" trong công tác quản lý và giải quyết các thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực có liên quan đến đầu tư phát triển và quyền lợi hợp pháp của công dân.

- Tập trung vốn đầu tư để trả nợ các công trình đã triển khai thực hiện trong những năm trước đây; ưu tiên một phần vốn để hoàn thành dứt điểm những công trình trọng điểm, dự án quan trọng đưa vào sử dụng, hạn chế tối đa khởi công mới các công trình trong năm bằng nguồn vốn ngân sách của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý và phân cấp đầu tư cho cấp huyện, cấp xã tạo sự chủ động hơn cho các cấp chính quyền. Tranh thủ các nguồn vốn và sự hỗ trợ của các cơ quan đơn vị để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng tiến độ các dự án trên địa bàn.

07

3) Tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao chất lượng hoạt động trong các lĩnh vực văn hoá - xã hội.

a) về giáo dục - đào tạo, văn hoá - thông tin, y tế, khoa học - công nghệ, thể dục - thể thao:

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức cho học sinh; quyết tâm giữ vững thành quả xoá mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và Trung học cơ sở, tích cực thực hiện có hiệu quả việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh thực hiện đề án xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực để kiên cố hoá trường lớp học, xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia.. Mở rộng, củng cố và nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, tạo nếp sống văn hoá lành mạnh trong từng gia đình và trong cộng đồng; tăng cường quản lý các hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá, góp phần từng bước đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, các tệ nạn xã hội; nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, phát thanh, truyền hình, văn hoá văn nghệ, đẩy mạnh việc đưa các hoạt động văn hoá - thông tin về cơ sở, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Triển khai sắp xếp lại các đơn vị y tế trên địa bàn, phòng chống các dịch bệnh, thực hiện có hiệu quả đề án xã hội hoá công tác y tế, xây dựng chuẩn quốc gia y tế xã phường, nâng cao chất lượng các hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt việc khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo. Mở rộng các loại hình đào tạo cán bộ y tế cơ sở, chú trọng nâng cao ý thức người thầy thuốc; có biện pháp quản lý chặt chẽ các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện có hiệu quả chương trình dân số kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em.

- Thực hiện có kết quả việc ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân, gắn các đề tài nghiên cứu với các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh, chú trọng việc ứng dụng tiến bộ mới về giống, kỹ thuật canh tác, công nghệ chế biến thực phẩm. Nghiên cứu các giải pháp để xử lý ô nhiễm môi trường, vệ sinh công nghiệp và vệ sinh thực phẩm. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về môi trường.

- Phát triển mạnh các phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Tập trung huy động các nguồn lực để nâng cao cơ sở vật chất cho hoạt động thể thao của tỉnh và các địa phương, đơn vị.

b) Tích cực thực hiện các chương trình giải quyết việc làm, giải quyết các chính sách xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về lao động, việc làm; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện bộ luật lao động tại các doanh nghiệp.

08

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình giải quyết việc làm và xoá đói giảm nghèo. Mở rộng các hoạt động dịch vụ, tư vấn, giới thiệu việc làm. Thực hiện tốt đề án xuất khẩu lao động.

- Triển khai các biện pháp cụ thể để đảm bảo thực hiện tốt chính sách đối với người có công, các gia đình liệt sỹ và các đối tượng chính sách xã hội khác.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án phòng chống ma túy; huy động và sử dụng đồng bộ các biện pháp trong công tác đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh; tích cực tuyên truyền, giáo dục, kết hợp với biện pháp xử lý hành chính, kinh tế để khắc phục tai nạn giao thông, củng cố, tăng cường kiểm tra, lập lại kỷ cương trong công tác đào tạo và cấp giấy phép lái xe ô tô, mô tô.

4) Tăng cường củng cố vững chắc Quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- Kết hợp chặt chẽ củng cố quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung xây dựng và không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp của các lực lượng vũ trang địa phương bảo đảm khả năng sẵn sàng chiến đấu. Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng, chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa và đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chú trọng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Quản lý, Sử dụng có hiệu quả quỹ quốc phòng an ninh.

- Thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, đảm bảo quân số, vũ khí, trang bị kỹ thuật, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, kiên quyết tấn công truy quét các loại tội phạm hình sự, vận động nhân dân tích cực tham gia phát hiện, tố giác, ngăn chặn tội phạm làm trong sạch địa bàn, đảm bảo giữ gìn trật tự và an toàn xã hội của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử án hình sự; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các tranh chấp dân sự, kinh tế, lao động, hành chính; phát hiện kịp thời và đề cao trách nhiệm giải quyết dứt điểm những mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ nhân dân; giải quyết kịp thời và dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đồng thời kiên quyết ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi lợi dụng khiếu nại, tố cáo làm mất ổn định xã hội.

- Tăng cường các biện pháp phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhân dân kết hợp với kiểm tra, kiểm soát xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông, tạo ra nề nếp trong cộng đồng mọi người cùng tôn trọng và chấp hành tốt Luật Giao thông; thực hiện tốt công tác thi hành án góp phần bảo đảm cho pháp luật được thi hành nghiêm minh, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân.

- Tích cực đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo tinh thần Nghị định 29/1998/NĐ-CP, Nghị định 71/1998/NĐ-CP và Nghị định 07/1999/NĐ-CP của Chính phủ.

5) *Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất.*

Năm 2005 là năm cuối cùng trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm (2001 - 2005); Thường trực HĐND và UBND tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể trong tỉnh phát động phong trào thi đua rộng khắp đến tận cơ sở, động viên kịp thời toàn thể cán bộ, chiến sỹ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2005 góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu trong kế hoạch 5 năm 2001 - 2005.

IV- Tổ chức thực hiện.

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2005 của tỉnh Thái Nguyên.

2. Giao cho Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá XI thông qua tại kỳ họp thứ 3 ngày 16 tháng 12 năm 2004./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khoá XI;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh TN;
- TT UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh TN;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh Thái Nguyên;
- TT HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Lưu VP- TH HĐND. *Ng*

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH THÁI NGUYÊN



Nguyễn Thành Kính